

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản**  
**trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản;

Thực hiện văn bản số 3208/BNN-TY ngày 31/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

Để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản, hạn chế thiệt hại cho người nuôi, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn Thành phố năm 2022 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

- Chủ động phát hiện sớm và xử lý nhanh gọn, kịp thời các dịch bệnh thủy sản, để hạn chế mức thấp nhất những rủi ro thiệt hại do dịch bệnh gây ra; kiểm

soát tốt không để xảy ra dịch bệnh lớn phải công bố dịch để nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững ngành thủy sản của Thành phố.

- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về phòng, chống dịch bệnh cũng như tác hại của dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; trách nhiệm của người nuôi, các cấp chính quyền trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản và việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường nước.

## **2. Yêu cầu:**

- Tổ chức thực hiện đồng bộ các nội dung, giải pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công tác phòng, chống dịch phải thực hiện đồng bộ, nhanh gọn, triệt để, có sự vào cuộc cả hệ thống chính trị các cấp và của cả cộng đồng; phòng bệnh là chính, chống dịch bệnh kịp thời và hiệu quả.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản của các cấp, các ngành và người nuôi trồng thủy sản, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong công tác nuôi trồng thủy sản và phòng, chống dịch bệnh thủy sản. Tăng cường tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; tăng cường và củng cố hệ thống giám sát dịch bệnh thủy sản từ cấp Thành phố đến cấp xã và từng bước đến hộ nuôi tại một số vùng nuôi tập trung.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Công tác tập huấn, tuyên truyền**

- Tổ chức thực hiện trang bị các kiến thức pháp luật về nuôi trồng thủy sản, thú y thủy sản và chuyên môn kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản; sản xuất, kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn Thành phố nhằm nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng bệnh để phát triển nghề nuôi trồng thủy sản bền vững và hiệu quả kinh tế cao. Công tác thông tin tuyên truyền đa dạng, linh hoạt, kịp thời, có hiệu quả cao.

- Nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định của pháp luật về thú y thủy sản cho các đối tượng tham gia phòng, chống dịch bệnh thủy sản để quản lý dịch bệnh an toàn, hiệu quả đặc biệt với vùng nuôi thủy sản tập trung và những nơi có nguy cơ bùng phát dịch bệnh thủy sản cao.

- Vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thủy sản thực hiện cam kết: không giấu dịch bệnh; không vứt xác thủy sản chết ra môi trường; không xả thải nước từ ao nuôi bị bệnh ra môi trường; phân đấu xây dựng cơ sở

an toàn dịch bệnh, sử dụng thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, cải tạo môi trường nuôi theo quy định.

## **2. Giám sát dịch bệnh thủy sản**

Thực hiện theo Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021-2030 và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **a) Giám sát bị động**

- Áp dụng các quy trình kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh:

+ Tuân thủ các quy định về điều kiện cơ sở nuôi, xử lý nước thải, chất thải theo quy định, mùa vụ thả giống, chất lượng con giống được kiểm dịch theo quy định, áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi, quản lý chăm sóc ao nuôi (VietGAP, GlobalGAP,...); áp dụng các biện pháp hỗ trợ nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nhằm giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh.

+ Áp dụng các biện pháp phòng bệnh, chống dịch, xử lý ổ dịch theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản); định kỳ kiểm tra ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, xử lý động vật trung gian truyền bệnh; thu mẫu gửi xét nghiệm trong trường hợp nghi ngờ có dịch bệnh phát sinh; xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và áp dụng các biện pháp xử lý ao hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, môi trường nước, thức ăn, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi,...

+ Cán bộ chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản); các cán bộ chuyên môn cấp huyện, xã và các đơn vị liên quan thực hiện giám sát dịch bệnh thủy sản đến các ao nuôi để phát hiện và báo cáo kịp thời thủy sản bị bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) và các đơn vị, cá nhân liên quan lấy mẫu bệnh phẩm, mẫu môi trường để xét nghiệm phát hiện mầm bệnh khi có dịch bệnh xảy ra hoặc khi môi trường biến động bất thường; đồng thời thực hiện báo cáo theo quy định và hướng dẫn tổ chức thực hiện các biện pháp bao vây không chế kịp thời; huy động hóa chất, vật tư khử trùng triệt để các khu vực xảy ra dịch bệnh.

### **b) Giám sát chủ động**

- Công tác giám sát thực hiện chủ yếu với cá giống và cá thương phẩm đang là các đối tượng nuôi chủ lực có giá trị kinh tế cao trên địa bàn Thành phố (cá chép, cá trắm cỏ, rô phi, các loài thủy đặc sản,...).

- Tổ chức giám sát chủ động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống, cơ sở, vùng nuôi thương phẩm; xây dựng và thực hiện kế hoạch lấy mẫu, tổ chức

xét nghiệm tác nhân gây bệnh nguy hiểm và bệnh thường gặp trên thủy sản, kịp thời cảnh báo nguy cơ dịch bệnh, hướng dẫn các biện pháp xử lý, khoanh vùng, cụ thể như sau:

+ Trên cá chép, trắm, trôi, mè: Bệnh xuất huyết mùa xuân ở cá chép (SVC), bệnh do Koi Herpes virus (KHV), bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Streptococcus*, bệnh do vi khuẩn *Aeromonas*, bệnh do vi khuẩn *Pseudomonas*, nấm, ...

+ Trên cá rô phi: Bệnh do Tilapia Lake Virus (TiLV) và bệnh nhiễm khuẩn do vi khuẩn *Streptococcus*.

+ Trên tôm càng xanh: Bệnh đầu vàng, bệnh phát sáng.

+ Một số tác nhân gây bệnh nguy hiểm khác, bệnh mới nổi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức điều tra dịch tễ và hướng dẫn các biện pháp xử lý nhằm loại bỏ tác nhân gây bệnh trong trường hợp mẫu xét nghiệm có kết quả dương tính với tác nhân gây bệnh nguy hiểm.

- Tổ chức giám sát chủ động, các biện pháp ứng phó, xử lý nhằm ngăn chặn tác nhân gây bệnh nguy hiểm, bệnh mới nổi.

- Kiểm tra các chỉ tiêu trong môi trường ao nuôi phục vụ công tác cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản và cảnh báo dịch bệnh thủy sản.

### **c) Xử lý kết quả giám sát**

Thực hiện xử lý, khống chế dịch bệnh theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản. Công tác tiếp nhận thông tin dịch bệnh, tiến hành điều tra và xử lý, khống chế dịch bệnh đảm bảo nhanh chóng, xử lý ổ dịch triệt để, tránh lây lan đối với các loại dịch bệnh nguy hiểm thuộc danh mục các bệnh phải công bố dịch.

## **3. Điều tra ổ dịch và xử lý dịch bệnh**

### **a) Điều tra ổ dịch**

Khi nhận được thông tin báo cáo về tình hình dịch bệnh cán bộ chuyên môn, các Trạm thủy sản kết hợp với cán bộ Thú y xã, phường, thị trấn có trách nhiệm đến cơ sở nuôi để xác nhận thông tin, thực hiện điều tra ổ dịch, xác định nguyên nhân, báo cáo tình hình đến cơ quan cấp trên theo quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 13 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **b) Xử lý dịch bệnh**

Chủ cơ sở nuôi, người phát hiện thủy sản mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, chết do bệnh hoặc chết nhiều không rõ nguyên nhân, hoặc chết nhiều do

môi trường, thời tiết có trách nhiệm báo cho cán bộ chuyên môn (lực lượng chăn nuôi thú y cấp xã, cấp huyện) và chính quyền địa phương gần nhất để được tư vấn, lấy mẫu chẩn đoán xác minh dịch bệnh. Đồng thời phải thực hiện theo các quy định tại Luật Thú y, Luật Thủy sản; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng, chống đối với một số bệnh thủy sản nguy hiểm theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

#### **4. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản và kiểm tra vệ sinh thú y thủy sản**

a) Thực hiện nghiêm chế độ kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển theo các quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản và Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT.

b) Tăng cường công tác kiểm dịch thủy sản giống, không để thủy sản giống chưa kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn Thành phố.

c) Hướng dẫn cơ sở sản xuất giống thực hiện khai báo kiểm dịch với cơ quan quản lý Nhà nước và thực hiện kiểm dịch con giống trước khi xuất bán, xét nghiệm bệnh của giống thủy sản theo quy định.

d) Tăng cường công tác rà soát, hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trong công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát nguồn gốc xuất xứ; kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, chất xử lý cải tạo môi trường, thuốc thú y thủy sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu có).

#### **5. Hỗ trợ thuốc sát trùng, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường**

Ủy ban nhân dân các huyện và thị xã Sơn Tây có vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND Thành phố thực hiện một số nội dung sau:

a) Chủ động rà soát, xác định địa điểm và diện tích hỗ trợ hóa chất khử trùng, tiêu độc; chế phẩm xử lý môi trường ao nuôi để phòng ngừa bệnh trong nuôi thủy sản trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp với chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai hỗ trợ hóa chất khử trùng, tiêu độc; chế phẩm xử lý môi trường ao nuôi thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.



c) Chuẩn bị sẵn sàng dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

## **6. Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu về một số dịch bệnh nguy hiểm, thường gặp trên động vật thủy sản**

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện rà soát, xây dựng, hoàn thiện, vận hành phần mềm dữ liệu thủy sản của Thành phố (trong đó có dịch bệnh thủy sản, bao gồm các loại bệnh thường gặp và bệnh nguy hiểm). Thực hiện hướng dẫn các biện pháp xử lý phù hợp với thực tiễn, bảo đảm hiệu quả ngăn ngừa dịch bệnh.

## **7. Thanh tra, kiểm tra**

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản; các cơ sở chuyên vận chuyển, buôn bán thủy sản qua địa bàn Thành phố, các cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, thuốc, hóa chất dùng trong nuôi trồng thủy sản theo phân công, phân cấp để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Phối hợp với các tỉnh, thành phố lân cận trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

## **8. Chế độ báo cáo dịch bệnh thủy sản**

- Khi chưa có dịch xảy ra: UBND các huyện, thị xã định kỳ báo cáo kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội (Chi cục Thủy sản Hà Nội) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Khi có dịch bệnh xảy ra hoặc có bệnh mới phát sinh: Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **9. Về kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản Hà Nội căn cứ Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2022 để tổ chức triển khai, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố.

b) Phối hợp UBND các huyện, thị xã có nuôi trồng thủy sản và các sở,

ngành, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này; phân tích và nhận định tình hình dịch bệnh, đánh giá các biện pháp phòng, trị bệnh đã triển khai và đưa ra những điều chỉnh phù hợp và hiệu quả, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

c) Hướng dẫn chủ cơ sở nuôi trồng, vận chuyển và tiêu thụ thủy sản thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo đúng quy định của Trung ương và Thành phố.

d) Cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản, định kỳ báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

e) Dự trù kinh phí trong công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

## **2. Ủy ban nhân dân các huyện và thị xã Sơn Tây**

a) Căn cứ kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn Thành phố năm 2022, xây dựng kế hoạch của địa phương; dự trù vật tư, hóa chất, nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản tại địa phương theo quy định. Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác lấy mẫu xét nghiệm mầm bệnh. Bố trí kinh phí lấy mẫu xét nghiệm để giám sát dịch bệnh theo điều kiện thực tế tại địa phương.

Trong trường hợp phát hiện có mẫu dương tính với tác nhân gây bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật thủy sản phải công bố dịch theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua Chi cục Thủy sản để kịp thời phối hợp xử lý theo quy định.

b) Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

c) Chỉ đạo các đơn vị chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn: tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêu hủy, vệ sinh tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý; phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản tới tận thôn, xóm, hộ gia đình, phát hiện sớm, kịp thời khống chế, không để bệnh lây lan ra diện rộng.

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã thực hiện giám sát chặt chẽ các cơ sở sản xuất, ương dưỡng, kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn. Kiểm tra, kiểm soát số lượng, chất lượng con giống đưa về địa phương, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp con giống đưa về địa phương



chưa được kiểm dịch theo quy định; tổng hợp số lượng con giống, diện tích thả nuôi tại địa bàn quản lý.

e) Chỉ đạo UBND cấp xã nghiêm túc thực hiện việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản xảy ra thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ và Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND Thành phố; chỉ đạo Ban quản lý các chợ phân phối, kinh doanh các sản phẩm thủy sản cần xử lý nghiêm các sản phẩm nhập lậu, sản phẩm không rõ nguồn gốc, buôn bán không đúng nơi quy định.

g) Chỉ đạo Ban quản lý các chợ phân phối, kinh doanh các sản phẩm thủy sản xử lý nghiêm các sản phẩm nhập lậu, sản phẩm không rõ nguồn gốc, buôn bán không đúng nơi quy định.

h) Chỉ đạo thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác diễn biến dịch bệnh và biện pháp phòng chống trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân trong công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản; hướng dẫn các biện pháp nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

i) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức rà soát, kiểm tra và hỗ trợ thiệt hại cho cơ sở nuôi thủy sản, cấp phát hóa chất khử trùng, tiêu độc; chế phẩm xử lý môi trường trên địa bàn theo quy định.

k) Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố nếu để dịch xảy ra trên địa bàn quản lý do lơ là, chủ quan, thiếu phối hợp trong công tác phòng, chống dịch.

l) Thực hiện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản về Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

### **3. Các sở ngành liên quan**

a) Sở Tài chính phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

b) Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên Môi trường, Giao thông vận tải, Y tế, Thông tin và Truyền thông; Công an thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị phối hợp thực hiện Kế hoạch đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đặc biệt khi có dịch bệnh xảy ra.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.



Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tổng hợp báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp chung) xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận: *nl*

- Thường trực Thành ủy;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT; (để
- Chủ tịch UBND Thành phố; báo cáo)
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ngành: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, CT, GTVT, TN&MT, YT, TT&TT, CATP; Cục QLTT TP HN;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Đài PT&TH HN, Báo HNM, Báo KT&ĐT;
- VPUB, CVP, các PCVP, KT, TBKT, KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, KT. *nl*

2403 - 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *nl*  
KT. CHỦ TỊCH *nl*  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền